

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng

Căn cứ Quyết định số 3404/QĐ- BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 01/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về Bảo tồn và phát huy dân ca các dân tộc tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện Kế hoạch số 1216/KH-UBND ngày 19/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Hà Quảng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng với nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc là thành phần không thể thiếu, góp phần quan trọng hình thành bản sắc văn hóa Việt Nam nói chung và bản sắc Hà Quảng nói riêng; việc bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số phải gắn kết chặt chẽ với việc bảo tồn, phát huy các thành tố văn hóa khác như: Phong tục tập quán, tiếng nói, chữ viết, trang phục, văn học dân gian, lễ hội truyền thống... đồng thời phải kết hợp chặt chẽ với các ngành, lĩnh vực khác có liên quan như: Du lịch, giáo dục, an ninh, thông tin truyền thông, môi trường.

- Tiếp thu, đổi mới, phát triển, gìn giữ được những đặc điểm cơ bản, cốt lõi mang bản sắc dân tộc trong dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số; phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng và phát triển đời sống văn hóa. Chú trọng phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, phát triển du lịch nội địa gắn với bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số.

- Các nghệ nhân và những người trực tiếp nắm giữ, thực hành di sản dân ca, dân vũ, dân nhạc cổ truyền của các dân tộc thiểu số đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống; đẩy

mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số để nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hoá, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy, tuyên truyền quảng bá giá trị các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc, đặc biệt là các loại hình có nguy cơ mai một.

2. Yêu cầu

- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, đưa các hoạt động văn hóa văn nghệ trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng của mỗi dân tộc, địa phương, tạo thêm nguồn thu nhập, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc, nhất là ở khu vực vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Giữ gìn, phổ biến, trao truyền và phát huy những giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số; nâng cao nhận thức, lòng tự hào, ý thức tự giác của người dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống dân tộc; nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân. Đồng thời, tổ chức xây dựng, khai thác tốt các loại hình du lịch, phù hợp với đặc điểm văn hóa cộng đồng, mở rộng ngành kinh tế phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy các giá trị, đưa dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trở thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tại địa phương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022-2025

- Kiểm kê nhằm đánh giá thực trạng và phân loại; lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian gồm dân ca, dân vũ, dân nhạc của 04 dân tộc thiểu số: Tày, Nùng, Mông, Dao, nghiên cứu, lựa chọn, lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể;

- Các nghệ nhân về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nói chung và loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng được hưởng chính sách hỗ trợ trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

- Phấn đấu 50% xóm có câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng hoạt động có chất lượng;

- 30% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng gắn với phát triển du lịch;

- Hỗ trợ 01 mô hình câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng hoạt động hiệu quả phục vụ phát triển du lịch tại địa phương;

- Các khu, điểm du lịch cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì hoạt động ít nhất 01 câu lạc bộ/đội văn nghệ quần chúng phục vụ phát triển du lịch;

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, đẩy mạnh quảng bá giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc trong nước và quốc tế;

- 100% các trường học trên địa bàn huyện đưa loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc lồng ghép các hoạt động ngoại khóa, tổ chức ngày hội, giao lưu cho học sinh.

- Phối hợp nghiên cứu, sưu tầm các loại hình dân ca, dân vũ dân nhạc các dân tộc thiểu số để lưu giữ và phát huy, xúc tiến, giới thiệu, quảng bá hình ảnh của di sản góp phần thúc đẩy phát triển du lịch.

b) Giai đoạn 2026-2030

- Phối hợp thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá, phân loại và lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số; nghiên cứu, lựa chọn các di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số được xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

- Có 50% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và các giá trị tiêu biểu được khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch;

- Phấn đấu 100% vùng đồng bào dân tộc thiểu số có câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

- Phấn đấu có từ 02 mô hình bảo tồn câu lạc bộ dân ca, dân vũ, dân nhạc, đội văn nghệ quần chúng hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho cộng đồng và tạo sản phẩm du lịch đặc thù từ di sản văn hóa;

- Tổ chức định kỳ các hoạt động liên hoan, giao lưu, hội thi văn hóa dân gian phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, khu vực; quảng bá giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc trong nước và quốc tế;

- Từ 50% di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến dân ca, dân vũ, dân nhạc được lưu giữ và phổ biến đến cộng đồng các dân tộc thiểu số.

2. Phạm vi thực hiện

Đề án được triển khai thực hiện ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

3. Đối tượng thực hiện

- Đồng bào các dân tộc thiểu số, các nghệ nhân người dân tộc thiểu số; các câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nhiệm vụ

1.1. Khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số.

- Phối hợp Khảo sát, kiểm kê, đánh giá thực trạng và lựa chọn lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số và lập hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

- Nghiên cứu, sưu tầm, phân loại di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số đã, đang bị mai một để định hướng các nhiệm vụ, giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu các dân tộc thiểu số, các loại hình có tiềm năng xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại địa phương;

1.2. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cho các nghệ nhân, người tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích hỗ trợ cá nhân, những người có uy tín, có kỹ năng biểu diễn nghệ thuật dân gian phấn đấu trở thành đội ngũ nghệ nhân trao truyền bí quyết, kiến thức thực hành các di sản văn hóa phi vật thể nói chung và dân ca, dân vũ, dân nhạc tham gia hoạt động truyền dạy văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ trong nhà trường, cộng đồng và tại địa phương;

- Tập trung rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan đến công tác văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và phát huy lợi thế, tiềm năng của vùng gắn với phát triển du lịch; phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng đời sống văn hoá, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu;

- Đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương;

- Đề xuất chính sách hỗ trợ đặc thù đối với nghệ nhân đóng góp trong hoạt động duy trì, giữ gìn, trao truyền bí quyết, kiến thức thực hành di sản văn hoá phi vật thể nói chung và loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và Danh sách của UNESCO;

1.3. Phối hợp với sở VH TT & DL và các cơ quan chuyên môn bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hoá (nghệ nhân, người có uy tín...) trong công tác quản lý, gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật trình diễn dân gian các dân tộc thiểu số tại địa phương;

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống, về khai thác, xây dựng dịch vụ, sản phẩm du lịch văn hoá cho đội ngũ công chức văn hóa tại cơ sở.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực thực hành, truyền dạy văn hóa phi vật thể cho các nghệ nhân, người có uy tín...; Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hoá về kiến thức du lịch, kỹ năng ứng xử giao tiếp phục vụ du lịch.

1.4. Tổ chức phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Hỗ trợ và nghiên cứu tổ chức phục dựng, trình diễn, truyền dạy, phổ biến giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số trong cộng đồng, gia đình, trường học và các khu, điểm du lịch;

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng, phân chi hội bảo tồn dân ca để bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số;

- Lựa chọn phục dựng không gian văn hóa dân tộc tiêu biểu tại làng, bản du lịch cộng đồng và trong các dịp tết, lễ hội truyền thống, các chợ phiên (ưu tiên các địa phương có các khu, điểm du lịch cộng đồng) nhằm giao lưu, trình diễn, tạo môi trường thực hành và trao truyền các loại hình di sản văn hóa, các loại hình dân ca, dân vũ,... tạo ra các sản phẩm văn hóa đáp ứng nhu cầu du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa...;

- Hỗ trợ cộng đồng tổ chức thực hành để bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc ngay chính trong đời sống cộng đồng; phát huy vai trò của các quy ước, hương ước trong bảo tồn các giá trị văn hóa;

- Xây dựng mô hình câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên, hiệu quả phục vụ phát triển du lịch tại địa phương;

- Phục hồi, sưu tầm, sáng tác, đặt lời mới chuyển thể giai điệu cho một số làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc tiêu biểu để tổ chức thực hành, biểu diễn định kỳ hàng năm gắn với hoạt động phát triển du lịch của địa phương;

- Đổi mới công tác tổ chức các hoạt động văn nghệ quần chúng trong các Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch của các dân tộc thiểu số; tổ chức Liên hoan, Hội thi, Hội diễn dân ca các dân tộc thiểu số;

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn hóa nghệ quần chúng; trình diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trong các dịp Ngày Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, Ngày Di sản Văn hóa Việt Nam... và trong hoạt động lễ hội truyền thống tại địa phương.

1.5. Phòng VH&TT, Trung tâm VH&TT phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo đưa một số loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc vào hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục ngoại khóa tại các nhà trường.

- Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và tài liệu giảng dạy liên quan tới một số loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số ở Hà Quảng vào các cấp học, chú trọng tới những trường dân tộc nội trú, bán trú phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ cho học sinh, nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp nói chung và giá trị dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số nói riêng đối với thế hệ trẻ;

- Xây dựng nội dung bài giảng giáo dục về nguồn gốc, giá trị và vai trò của một số loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số trong trường học và tích hợp các hoạt động thực hành/thực tập trình diễn vào sinh hoạt tại câu lạc bộ trong các nhà trường với các hình thức phong phú, sáng tạo;

- Xây dựng kế hoạch phối hợp để đưa nghệ nhân vào truyền dạy dân ca, dân nhạc, dân vũ trong các trường học.

1.6. Tuyên truyền, phổ biến, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Nâng cao chất lượng và hình thức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội gắn với phát triển du lịch;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch; thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với việc bảo tồn, phát huy các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của dân tộc mình;

- Tuyên truyền quảng bá thông qua các hội thi, hội diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống tại các sự kiện văn hóa du lịch trên địa bàn huyện; phối hợp với các công ty lữ hành trong xây dựng tour, tuyến, sản phẩm du lịch gắn với địa phương có loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số có giá trị, để tiếp cận các thị trường khách du lịch.

1.7. Xây dựng các hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ gắn với phát triển du lịch

- Kết nối các khu vực có tiềm năng về dân ca, dân vũ vào các tour, tuyến du lịch của huyện và của tỉnh;

- Kết nối các di sản dân ca, dân vũ tương đồng để xây dựng thành hành trình di sản;

- Tổ chức các khóa tập huấn về du lịch và dịch vụ du lịch gắn với dân ca, dân vũ theo đặc thù loại hình và dân tộc;

1.8. Ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Ứng dụng khoa học, công nghệ để nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy giá trị các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc, đặc biệt là các loại hình có nguy cơ mai một;

- Số hóa dữ liệu dân ca, dân vũ, dân nhạc và các loại hình di sản truyền thống khác của các dân tộc thiểu số phục vụ cho công tác bảo tồn, nghiên cứu khoa học, giảng dạy và tuyên truyền, quảng bá phát triển du lịch;

- Khai thác, phát huy tài nguyên số dữ liệu dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số trên các nền tảng không gian mạng qua: Facebook, Zalo, Youtube, Fanpage, Tiktok... gắn kết với thị trường, đối tượng, sản phẩm du lịch;

- Kết nối với các công ty kinh doanh dịch vụ du lịch trong hoạt động xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù.

1.9. Tổ chức sơ kết theo giai đoạn và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các nghệ nhân có nhiều công lao trong truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống dân tộc. Có hình thức động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích cao, có nhiều đóng góp trong việc bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

2. Giải pháp

2.1. Chỉ đạo, điều hành

Tăng cường, nâng cao hiệu quả chỉ đạo và tổ chức thực hiện của UBND các cấp, các phòng, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân đối với công tác gìn giữ và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số nhất là giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc; thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, thể thao, du lịch kết hợp chặt chẽ với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện.

2.2. Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các nghệ nhân, người nắm giữ và tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số; tạo điều kiện, tạo môi trường văn hóa, không gian văn hóa để đồng bào các dân tộc thường xuyên được giao lưu, trình diễn văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong các dịp như Ngày hội, giao lưu, liên hoan hay giao lưu văn hóa trong từng cộng đồng hoặc giữa các cộng đồng dân tộc với nhau.

2.3. Tuyên truyền và quảng bá

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của nhân dân về công tác bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp với các cấp, các ngành chuyên môn tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hóa; đặc biệt là cán bộ ở cơ sở, phục vụ công tác quản lý, phát huy di sản gắn với phát triển du lịch tại địa phương, các khu, điểm du lịch, các câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng ở địa phương... nhằm tập hợp lực lượng, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, phổ biến di sản văn hoá các dân tộc. Hỗ trợ các nghệ nhân người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận.

2.5. Ứng dụng khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại để nâng cao khả năng tiếp cận cho đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng dân tộc thiểu số; phát huy hiệu quả mạng lưới phát thanh, nâng cao chất lượng sóng và nội dung chương trình.

2.6. Huy động nguồn lực xã hội hoá

Tăng cường đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ nguồn lực để bảo tồn và quảng bá, giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa. Trong đó gồm:

- Ngân sách nhà nước của địa phương triển khai thực hiện Đề án.
- Lồng ghép sử dụng nguồn vốn từ các Chương trình phát triển kinh tế xã hội; Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa; Các chương trình mục tiêu quốc gia.
- Kinh phí huy động từ các nguồn xã hội hóa.
- Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí từ nguồn vốn của Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030 để triển khai thực hiện Dự án 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Là cơ quan chủ trì, đầu mối có trách nhiệm tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, các cơ quan, đơn vị triển khai các nội dung của Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tỉnh tổ chức khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể về loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu của đồng bào các dân tộc báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Chủ trì phối hợp với UBND các xã, thị trấn tham mưu xây dựng hồ sơ phong tặng Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hoá (nghệ nhân, người có uy tín...) trong công tác quản lý, gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật trình diễn dân gian các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức phục dựng, trình diễn, truyền dạy; xây dựng các mô hình câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng để bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng các hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ gắn với phát triển du lịch; kết nối các tour, tuyến ở những khu vực có tiềm năng về dân ca, dân vũ.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ động nắm bắt thông tin về những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nội dung của Kế hoạch để kịp thời giải quyết theo thẩm quyền, báo cáo, tham mưu UBND huyện theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện phân bổ vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 được Trung ương giao để triển khai thực hiện Dự án 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch đảm bảo hiệu quả.”

Phối hợp thẩm định dự toán kinh phí thực hiện theo Kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch hằng năm phù hợp với ngân sách địa phương và theo đúng quy định hiện hành.

3. Phòng Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin phân bổ, bố trí kinh phí, nguồn lực cần thiết từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 để triển khai thực hiện Dự án 06 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch theo Quyết định số 1719/QĐ-

TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ” đảm bảo hiệu quả; nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số.

- Triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp giữa hai cơ quan và triển khai thực hiện các chính sách dân tộc liên quan đến các nội dung Kế hoạch này.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai Kế hoạch; tổ chức các cuộc thi, liên hoan, giao lưu, nghiên cứu tìm hiểu về di sản văn hóa trong trường học, nhất là dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống đối với học sinh, chú trọng khối trường dân tộc nội trú; tạo điều kiện cho học sinh các trường dân tộc nội trú tham gia trong các dịp lễ, tết, ngày hội truyền thống và các chương trình văn hóa nghệ thuật của các dân tộc thiểu số.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, tài liệu giảng dạy liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số ở Hà Quảng vào các cấp học, chú trọng những trường dân tộc nội trú, bán trú phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Xây dựng kế hoạch phối hợp để đưa nghệ nhân vào truyền dạy dân ca, dân nhạc, dân vũ trong các trường học.

5. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông

- Chủ trì xây dựng kế hoạch thông tin tuyên truyền các nội dung về quá trình thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của huyện. Hướng dẫn, hỗ trợ các giải pháp về công nghệ thông tin, truyền thông trong bảo tồn di sản văn hóa.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn, giao lưu văn hóa văn nghệ quần chúng; trình diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trong các dịp Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc, Ngày Di sản Việt Nam, lễ hội truyền thống tại địa phương và khu vực.

- Xây dựng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục; tổ chức ghi hình, thu âm, phát hành vi deo giới thiệu về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số để phát sóng trên sóng truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng hoặc làm tư liệu, phát lại vào những ngày lễ, hội.

6. Các Đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, tổ chức tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển kinh tế, xã hội, các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Huyện đoàn thanh niên, Liên đoàn Lao động, Hội Cựu chiến binh

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các Phòng, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên các cấp và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin; các phòng, ban ngành liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn quản lý.

- Căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương, bố trí nguồn lực cần thiết để triển khai các nhiệm vụ của công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch trên địa bàn xã, thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày 15/11 hằng năm) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các phó CT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể;
- Công an huyện;
- Ban chỉ huy Quân sự huyện;
- Các Đoàn Biên phòng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT. (Liên, Thù)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Phương